

Số: 79/KH-SYT

Thừa Thiên Huế, ngày 14 tháng 4 năm 2017

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng viên chức sự nghiệp y tế tỉnh Thừa Thiên Huế đợt I năm 2017

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Thông tư 16/2012/TT-BNV ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ Ban hành quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ Công văn số 6089/BGDĐT-GDĐT ngày 27 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phúc đáp CV số 4453/BNV-CCVC;

Căn cứ số 1813/BTTTT-CNTT ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc sử dụng chứng chỉ tin học trong tuyển dụng, nâng ngạch công chức; tuyển dụng thăng hạng viên chức;

Căn cứ Quyết định số 92/QĐ-SNV ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Sở Nội vụ về việc phân bổ số lượng người làm việc năm 2017 cho Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Y tế;

Sở Y tế ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức đợt I năm 2017, như sau:

I. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG:

Tổng chỉ tiêu tuyển dụng viên chức đợt I năm 2017 là 84 người, trong đó:

1. Chỉ tiêu tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị tuyển tỉnh và huyện/thị xã/thành phố là 62 người (có bảng chi tiết đính kèm);

2. Chỉ tiêu tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các Trạm Y tế xã/phường/thị trấn là 22 người (có bảng chi tiết đính kèm);



II. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC

1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a. Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- b. Đủ 18 tuổi trở lên;
- c. Có đơn dự tuyển;
- d. Có lý lịch rõ ràng;
- đ. Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm (chức danh tuyển dụng);

+ *Trình độ ngoại ngữ:*

- Đối với những người dự tuyển các chức danh có trình độ cao đẳng trở lên, phải có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ B trở lên hoặc bằng ngoại ngữ bậc 2 (A2) trở lên (*Theo Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV*).

- Đối với những người dự tuyển các chức danh có trình độ trung học, phải có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ A hoặc bằng ngoại ngữ bậc 1 (A1) trở lên (*Theo Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV*).

+ *Trình độ tin học:* đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc Chứng chỉ Tin học trình độ A (Tin học văn phòng) trở lên.

e. Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ theo chức danh tuyển dụng;

g. Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a. Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- b. Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

3. Thí sinh không được nộp hồ sơ tuyển dụng vào 2 đơn vị khác nhau với cùng một chức danh tuyển dụng. Nếu vi phạm, hồ sơ sẽ bị loại ở cả 2 vị trí đăng ký.

III. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC

Hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức bao gồm:

1. Đơn đăng ký dự tuyển viên chức theo mẫu;
2. Bản sơ yếu lý lịch theo mẫu có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;
3. Bản sao giấy khai sinh;
4. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu vị trí dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt;

5. Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng 6 tháng, do cơ quan y tế có đủ điều kiện được khám sức khỏe chứng nhận theo quy định hiện hành;

6. Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực;

Các loại giấy tờ trên được đựng trong một bì hồ sơ. Mỗi thí sinh làm 02 bộ hồ sơ.

IV. HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG: XÉT TUYỂN

1. Nội dung xét tuyển viên chức

1.1. Kết quả học tập bao gồm điểm học tập và điểm tốt nghiệp của người dự tuyển.

1.2. Kết quả kiểm tra, sát hạch thông qua phỏng vấn về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

2. Cách tính điểm

1. Điểm học tập được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn học trong toàn bộ quá trình học tập của người dự xét tuyển ở trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí dự tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1.

2. Điểm tốt nghiệp được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn thi tốt nghiệp hoặc điểm bảo vệ luận văn của người dự xét tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1.

3. Trường hợp người dự xét tuyển được đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì điểm học tập đồng thời là điểm tốt nghiệp và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 2.

4. Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100 và tính hệ số 2.

5. Kết quả xét tuyển là tổng số điểm của điểm học tập, điểm tốt nghiệp, điểm phỏng vấn.

Trường hợp người dự xét tuyển được đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì kết quả xét tuyển là tổng số điểm của điểm tốt nghiệp (hệ số 2) và điểm phỏng vấn.

V. NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN THEO NGUYÊN TẮC XÉT TUYỂN

1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau đây:

a) Có bằng cấp đúng theo yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển dụng.

b) Có điểm học tập, điểm tốt nghiệp và điểm phỏng vấn, mỗi loại đạt từ 50 điểm trở lên;

c) Có kết quả xét tuyển cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả xét tuyển tương đương nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có điểm phỏng vấn cao hơn là người trúng tuyển. Nếu vẫn bằng điểm nhau thì người trúng tuyển được chọn theo thứ tự ưu tiên như sau:



- a) Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động;
- b) Thương binh;
- c) Người hưởng chính sách như thương binh;
- d) Con liệt sĩ;
- đ) Con thương binh;
- e) Con của người hưởng chính sách như thương binh;
- g) Người dân tộc ít người;
- h) Đội viên thanh niên xung phong;
- i) Đội viên tri thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ;
- k) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự;
- l) Người dự tuyển là nữ.

3. Đối với chức danh chuyên trách DS-KHHGD: phải có hộ khẩu thường trú tại xã/phường/thị trấn có nhu cầu tuyển dụng; ưu tiên xét người đang hợp đồng làm công tác DS-KHHGD tại TYT xã/phường/thị trấn có nhu cầu tuyển dụng.

4. Không thực hiện bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng tuyển dụng viên chức có trách nhiệm tổ chức việc xét tuyển viên chức theo đúng Quy chế xét tuyển viên chức ban hành kèm theo Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư 16/2012/TT-BNV ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ Ban hành quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức.

2. Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng và trên trang Website của Sở Y tế về kế hoạch tuyển dụng, chỉ tiêu tuyển dụng, điều kiện đăng ký dự tuyển, hồ sơ đăng ký dự tuyển, thời gian và địa điểm thu nhận hồ sơ dự tuyển để mọi người được biết.

3. Văn phòng Sở có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ dự tuyển đối với các thí sinh đủ điều kiện dự tuyển viên chức theo Quy định tại Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư 16/2012/TT-BNV ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ Ban hành quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

4. Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế:

Thông báo công khai tại trụ sở cơ quan về chỉ tiêu, điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển; nội dung, hình thức tuyển dụng; thời gian, địa điểm nhận hồ sơ.

VII. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM THU NHẬN HỒ SƠ:

1. **Thời gian:** từ 8 giờ ngày 17 tháng 4 năm 2017 đến 17 giờ ngày 12 tháng 5 năm 2017 (*trong giờ làm việc*).

2. Địa điểm:

Hồ sơ nộp tại bộ phận một cửa của Văn phòng Sở Y tế (28 Lê Lợi, thành phố Huế).

VIII. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM XÉT TUYỂN:

1. Thời gian dự kiến tổ chức phỏng vấn: tuần thứ 2 của tháng 6 năm 2017; *thời điểm chính thức sẽ thông báo cụ thể trên trang Website của Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế.*

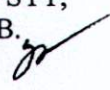
2. Địa điểm: Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế, 28 Lê Lợi, thành phố Huế.

IX. LỆ PHÍ XÉT TUYỂN: Lệ phí xét tuyển: 140.000 đ/thí sinh, nộp vào lúc nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển.

Nếu cần biết thêm chi tiết, xin liên hệ Phòng Tổ chức cán bộ Sở Y tế Thừa Thiên Huế, 28 Lê Lợi - Huế; số điện thoại: **02343820937**./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (để b/c);
- GD và PGD Sở;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Trang Website SYT;
- Lưu: VP, TCCB.



GIÁM ĐỐC



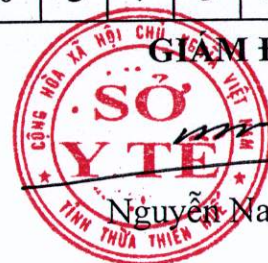
Nguyễn Nam Hùng



SỞ Y TẾ THỪA THIÊN HUẾ

NHU CẦU TUYỂN DỤNG TẠI CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP, ĐỢT I NĂM 2017

Số TT	Đơn vị	Chỉ tiêu BC giao 2017	Biên chế hiện có	Chức danh và số lượng viên chức cần tuyển												TS tuyển	
				Thạc sỹ	Bác sỹ	Dược		Điều dưỡng		Kỹ thuật viên		CD khác	ĐH khác	Hộ lý			
						CD	TH	ĐH	CD	TH	ĐH				CD		TH
1	Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản	36	34		2												2
2	Trung tâm Y tế Dự phòng	65	62		2												2
3	Trung tâm Kiểm nghiệm T,MP,TP	31	29											1			1
4	Bệnh viện Y học cổ truyền	120	113							1				2			3
5	Bệnh viện đa khoa Chân Mây	74	72		2												2
6	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi	50	46		2												2
7	Bệnh viện Phục hồi chức năng	65	61		2									1			3
8	Bệnh viện Mắt Huế	62	54	1													1
9	Bệnh viện Tâm thần Huế	73	70					2						1			3
10	Trung tâm Y tế thành phố Huế	394	375		3			3			2		2				10
11	Trung tâm Y tế huyện Phong Điền	236	231					1	2								3
12	Trung tâm Y tế huyện Quảng Điền	197	188		3									1			4
13	Trung tâm Y tế huyện Phú Lộc	307	303		1					1							2
14	Trung tâm Y tế thị xã Hương Thủy	220	213		3			2									5
15	Trung tâm Y tế thị xã Hương Trà	252	245		3										2		5
16	Trung tâm Y tế huyện Nam Đông	155	149		1			2						1			4
17	Trung tâm Y tế huyện A Lưới	267	262		1			1	1	1							4
18	Trung tâm Y tế huyện Phú Vang	320	314		4												4
19	Trung tâm DS-KHHGD huyện Phú Lộc	7	6											1			1
20	Trung tâm DS-KHHGD huyện Phú Vang	7	6											1			1
TỔNG CỘNG:		2938	2833	1	29	0	0	5	7	3	2	2	0	2	9	2	62



GIAM ĐOC

Nguyễn Nam Hùng

SỞ Y TẾ

**DANH SÁCH CHI TIẾT CÁC CHỨC DANH CẦN TUYỂN DỤNG TẠI CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP,
ĐỢT I NĂM 2017**

STT	Đơn vị	Chức danh cụ thể cần tuyển dụng	Số lượng
1	Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản	02 BSDK (Nữ <35 tuổi, Nam <40 tuổi)	2
2	Trung tâm Y tế Dự phòng	02 BSDK	2
3	Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm	01 KS Công nghệ thực phẩm (tốt nghiệp loại khá trở lên, hệ chính quy)	1
4	Bệnh viện Y học cổ truyền	01 CN PHCN, 01 CN Tài chính ngân hàng, 01 CN Kế toán (hệ chính quy, tốt nghiệp loại khá trở lên)	3
5	Bệnh viện đa khoa Chân Mây	02 BSDK	2
6	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi	02 BSDK (hệ chính quy 6 năm)	2
7	Bệnh viện Phục hồi chức năng	02 BSDK, 01 CN Công nghệ thông tin.	3
8	Bệnh viện Mắt Huế	01 Thạc sỹ, Bác sỹ chuyên khoa Mắt.	1
9	Bệnh viện Tâm thần Huế	02 CD Điều dưỡng đa khoa (Giới tính: Nam), 01 CN Tâm lý (Có Chứng chỉ về Quy trình kỹ thuật thực hiện các trắc nghiệm tâm lý)	3
10	Trung tâm Y tế thành phố Huế	02 BSDK, 01 BS YHCT (có chứng chỉ PHCN và VLTL), 02 CD Xét nghiệm Y học, 03 CD Điều dưỡng đa khoa, 02 CD Công nghệ thông tin.	10
11	Trung tâm Y tế huyện Phong Điền	01 CD Điều dưỡng đa khoa, 02 Trung cấp Điều dưỡng đa khoa	3
12	Trung tâm Y tế huyện Quảng Điền	02 BSDK, 01 BS RHM, 01 CN Kinh tế (hệ chính quy, tốt nghiệp loại khá trở lên)	4
13	Trung tâm Y tế huyện Phú Lộc	01 BSDK, 01 CN Xét nghiệm Y học	2
14	Trung tâm Y tế thị xã Hương Thủy	03 BSDK, 02 CNĐD đa khoa	5
15	Trung tâm Y tế thị xã Hương Trà	03 BSDK, 02 Hộ lý (Có chứng chỉ đào tạo hộ lý)	5
16	Trung tâm Y tế huyện Nam Đông	01 BSDK, 02 CNĐD đa khoa, 01 CN Tài chính ngân hàng	4
17	Trung tâm Y tế huyện A Lưới	01 BSDK, 01, CN Điều dưỡng đa khoa, 01 CD Điều dưỡng đa khoa, 01 Trung cấp Điều dưỡng đa khoa.	4
18	Trung tâm Y tế huyện Phú Vang	04 BSDK	4
19	Trung tâm DS-KHHGD huyện Phú Vang	01 CN Kế toán	1
20	Trung tâm DS-KHHGD huyện Phú Lộc	01 CN Kế toán	1
TỔNG CỘNG			62



Nguyễn Nam Hùng

SỞ Y TẾ THỪA THIÊN HUẾ

NHU CẦU TUYỂN DỤNG CÁC TRẠM Y TẾ, ĐỢT I NĂM 2017

Số tt	Đơn vị	CHỨC DANH CẦN TUYỂN						TỔNG SỐ TUYỂN	
		BS	DSCĐ	DSTH	ĐĐTH	Y Sĩ			CTDS
						ĐK	YHCT		
1	Trung tâm Y tế thành phố Huế	7	1			1			9
2	Trung tâm Y tế huyện Phong Điền				1			1	2
3	Trung tâm Y tế huyện Quảng Điền	3				1	1		5
4	Trung tâm Y tế huyện Phú Lộc					1			1
5	Trung tâm Y tế thị xã Hương Thủy					2			2
6	Trung tâm Y tế thị xã Hương Trà							1	1
7	Trung tâm Y tế huyện Nam Đông			1		1			2
TỔNG CỘNG:		10	1	1	1	6	1	2	22



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Nam Hùng

SỞ Y TẾ THỪA THIÊN HUẾ

DANH SÁCH CHI TIẾT CÁC CHỨC DANH CẦN TUYỂN DỤNG TẠI TRẠM Y TẾ, ĐỢT I NĂM 2017

STT	Đơn vị	Chức danh, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng	Số lượng
1	Trung tâm Y tế thành phố Huế	* 07 BSK: TYT phường An Hòa, TYT phường Hương Long, TYT phường Phú Hội, TYT phường Phú Nhuận, TYT phường Phường Đúc, TYT phường Thuận Thành, TYT phường Vĩnh Ninh. * 01 DSCĐ: TYT phường Vĩnh Ninh; 01 YSK: TYT phường Phường Đúc.	9
2	Trung tâm Y tế huyện Phong Điền	* 01 Điều dưỡng trung học: TYT xã Điền Môn * 01 Chuyên trách dân số (TYT xã Điền Lộc), trình độ chuyên môn: Trung cấp chuyên nghiệp.	2
3	Trung tâm Y tế huyện Quảng Điền	* 03 BSK: TYT xã Quảng Phú, TYT xã Quảng Lợi, TYT xã Quảng Thái. * 01 YSK: TYT xã Quảng Ngạn; 01 YS YHCT: TYT xã Quảng Thái	5
4	Trung tâm Y tế huyện Phú Lộc	* 01 YSK: TYT thị trấn Lăng Cô	1
5	Trung tâm Y tế thị xã Hương Thủy	* 02 YSK: TYT xã Thủy Bằng, TYT xã Thủy Tân	2
6	Trung tâm Y tế thị xã Hương Trà	* 01 Chuyên trách dân số (TYT xã Bình Thành), trình độ chuyên môn: Trung cấp chuyên nghiệp.	1
7	Trung tâm Y tế huyện Nam Đông	* 01 YSK: TYT xã Hương Lộc. * 01 DSTH: TYT xã Hương Sơn	2
TỔNG CỘNG:			22



Nguyễn Nam Hùng